| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRỰC NINH**<br>**TỈNH NAM ĐỊNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 67/2019/HSST.
Ngày 28 tháng 11 năm 2019.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Bùi Văn Dũng.

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Văn Thành
2. Bà Phạm Thị Hương

***Thư ký phiên toà:*** Ông Đào Đức Tài - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Thuần - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2019/TLST - HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

**Hoàng Văn M (tên gọi khác Hoàng Văn S), s**inh năm 1991; Nơi ĐKHKTT: Xã H, huyện N, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Xóm T, xã H, huyện N, tỉnh Nam Định; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Hoàng Trung T, sinh năm 1962; Con bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1964; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là thứ 2; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tạm giữ từ ngày 28/8/2019 đến ngày 06/9/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (có mặt).

**Người bị hại**: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

**Những người làm chứng**:

- Anh Mai Văn T, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Đội 13, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Quyết T, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Khu B, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định (vắngmặt).

- Anh Trần Trung H, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Huy T, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, thành phố H, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Đội 8, thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

- Anh Bùi Văn D, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Đội 8, thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 27/8/2019 Hoàng Văn M (tên gọi khác Hoàng Văn S), cùng với anh rể là Nguyễn Huy T, sinh năm 1982 trú tại thôn T, xã T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1987 trú tại Đội 8, thôn Q, xã T, huyện T và anh Bùi Văn D, sinh năm 1990 trú tại Đội 8, thôn Q, xã T, huyện T đến hát tại phòng hát số 1 quán Karaoke "Không gian" của chị Trần Thị H, sinh năm 1968 ở Đội 14, thôn Q, xã T. Khoảng 14h cùng ngày, chị Nguyễn Thị H sinh năm 1981 trú tại thôn D, xã T đi xe máy Future BS 18H1-4448 cùng với anh Mai Văn T sinh năm 1991 trú tại đội 13, xã T, anh Nguyễn Quyết T sinh năm 1984 trú tại Khu B, xã N, huyện N và anh Trần Trung H sinh năm 1984 trú tại thôn H, xã T cũng đến quán karaoke "Không gian" để hát. Chị H dựng xe máy tại góc sân trước nhà phía Đông Nam cạnh xe trộn bê tông của anh T ở phía trong, rồi cùng mọi người vào phòng hát số 2. Trong khi hát, anh T hỏi mượn điện thoại của chị H, chị H đồng ý đưa chìa khóa xe máy cho anh T để anh T tự lấy điện thoại chị H để trong cốp xe máy BS 18H1-4448. Anh T ra mở cốp xe lấy điện thoại rồi đóng yên xe lại nhưng không khóa làm chiếc ví bằng vải thổ cẩm của chị H để trong cốp bị xê dịch lộ một phần thân ví ra ngoài yên xe.

Một lúc sau Hoàng Văn M đi ra sân trước để hút thuốc lá nhìn thấy chiếc ví thổ cẩm của chị H bị lộ một phần ra ngoài yên xe. M nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong ví của chị H nhưng do có nhiều người qua lại, không lấy được nên M lại vào phòng tiếp tục hát. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, M đi ra ngoài sân, quan sát không thấy ai đi lại, M đi đến vị trí xe máy đưa tay rút lấy chiếc ví ra khỏi cốp xe, mở ra thấy trong ví có tiền. M gập ví lại cho vào cạp quần rồi đi vào nhà vệ sinh giáp phòng hát số 1 đóng cửa lại lấy ví ra kiểm tra phát hiện trong ngăn ngoài của ví có 01 thẻ thanh toán tiền điện mang tên Nguyễn Thị T và 910.000 đồng, M lấy số tiền 910.000đ bỏ vào túi quần. M tiếp tục mở 1 ngăn khóa khác bên trong ví có 4 triệu đồng gồm 8 tờ tiền 500.000 đồng bọc trong 1 tờ giấy trắng. Sợ bị phát hiện, M đem chiếc ví bên trong còn 4 triệu và 01 thẻ thanh toán tiền điện để trong lỗ thủng mái nhà vệ sinh bằng proximang để sau này quay lại

lấy. Sau đó, M đi ra ngoài đến trước cửa phòng hát số 2 đưa tay kéo gập camera gắn trên cửa phòng hướng thấp xuống sân trước rồi vào hát cùng mọi người. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày M cùng anh T đi về nhà. Khoảng 17 giờ cùng ngày, nhóm của chị H cũng không hát nữa ra về. Anh T hỏi mượn tiền chị H. Chị H đồng ý và ra xe lấy tiền cho anh T mượn thì phát hiện bị mất ví nên đã trình báo cơ quan Công an.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ: Thu tại mái prôximăng nhà vệ sinh tại quán Karaoke "Không gian" 01 ví thổ cẩm phụ nữ màu đen, bên ngoài thêu hoa văn các màu khác nhau, kích thước 19 x 9 x 3cm, loại ví gấp có khuy bấm gồm 04 ngăn trong đó 01 ngăn khóa bên trong có số tiền 4.000.000 đồng gồm những tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 01 thẻ trả tiền điện mang tên Nguyễn Thị T.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản cáo trạng số: 63/CT-VKS-KSĐT ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Hoàng Văn M (tên gọi khác Hoàng Văn S) về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét trên, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản Cáo trạng nêu trên và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Căn cứ khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Xử phạt Hoàng Văn M (tên gọi khác Hoàng Văn S) mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.(bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 28/8/2019 đến ngày 06/9/2019).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trực Ninh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ

tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản vụ việc mất trộm tài sản, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản thu giữ video hình ảnh và các chứng cứ tài liệu khác trong hồ sơ đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/8/2019, Hoàng Văn M (tên gọi khác Hoàng Văn S) lợi dụng sơ hở, khi anh T mở cốp xe của chị Nguyễn Thị H để lấy điện thoại xong không khóa cốp xe, M đã mở cốp xe máy BS: 18H1-4448 của chị Nguyễn Thị H dựng ở sân trước quán karaoke "Không gian" trộm cắp 01 ví thổ cẩm bên trong có 4.910.000 đồng. Hành của bị cáo Hoàng Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như cáo trạng VKSND huyện Trực Ninh đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tác động gia đình để bồi thường thiệt hại cho bị hại; Bị cáo là bộ đội xuất ngũ, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy: Bị cáo Hoàng Văn M thực hiện hành vi phạm tội có tính chất cơ hội, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xét thấy về hình phạt không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đối với số tiền 910.000 đồng trong số tiền 4.910.000 đồng M lấy trộm của chị H thì M đã ăn tiêu hết, trong quá trình điều tra bị cáo M đã tác động để bố bị cáo là ông Hoàng Trung T bồi thường cho chị H. Chị H đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[8] Quá trình điều tra, CQĐT Công an huyện Trực Ninh đã trả lại cho chị Nguyễn Thị H số tiền 4.000.000 đồng, 01 ví thổ cẩm phụ nữ màu đen và thẻ thanh

toán tiền điện mang tên Nguyễn Thị T (là mẹ đẻ của chị H) là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M (tên gọi khác Hoàng Văn S) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ 1 Điều 173 BLHS; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS: Xử phạt **Hoàng Văn M (tên gọi khác Hoàng Văn S) 09 (chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28-11-2019). Bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 28/8/2019 đến ngày 06/9/2019.

Giao bị cáo Hoàng Văn M cho chính quyền địa phương xã H, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

**2.** Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Văn M phải nộp 200.000 đồng.

**3.** Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trực Ninh;
- Công an huyện Trực Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trực Ninh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Bùi Văn Dũng**